

Bản án số: 35/2017/HSST
Ngày: 01/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Bùi Văn Hồng, Phó phòng dân tộc huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình
- Ông: Nguyễn Mộng Hùng, Phó giám đốc Công ty TNHH MTV 2/9 Hòa Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Hà, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Từ, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2017/HSST ngày 17/10/ 2017, đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh năm 1990 tại xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Thường trú tại: Xóm Thịnh Phú, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Phạm Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Vũ Thị M và chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 29/2013/HSST ngày 20/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt Phạm Văn L 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, L đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2107 (có mặt tại phiên tòa).

* Người bị hại:

Anh: Quách Văn H1, sinh năm 1964, trú tại: Xóm Thịnh Phú, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị: Trần Thị H2, sinh năm 1978, trú tại: Phố Độc Lập, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 29/5/2017 Phạm Văn L, trú tại xóm Thịnh Phú, Lạc Thịnh, Yên Thủy, Hòa Bình đi bộ xuống quán nước của anh Quách Văn H1 ở cùng xóm ngồi chơi, khoảng 10 phút sau L hỏi mượn anh H1 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29V7-2345 để đi việc cá nhân, vì là chỗ quen biết nên anh H1 đồng ý. Sau khi mượn được xe L điều khiển xe mô tô đi theo đường quốc lộ 12B lên thị trấn Vụ Bản, Lạc Sơn, Hòa Bình để chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Phạm Văn L gặp chị Trần Thị H2 ở phố Độc Lập, thị trấn Vụ Bản, Lạc Sơn, Hòa Bình là người quen với L từ trước để hỏi vay số tiền 2.500.000đ nhưng chị H2 không đồng ý, lúc đó L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh H1 nên L nói với chị H2 là sẽ để lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29V7-2345 mà L đang đi để làm tin bao giờ trả tiền thì sẽ lấy lại xe, nghe L nói vậy chị H2 đồng ý và cho L vay số tiền 2.500.000đ. Khi vay được tiền L đã chi tiêu hết, sau nhiều lần anh H1 đến đòi xe mô tô, do không có khả năng trả nên đến ngày 19/8/2017 L đã đến công an huyện Yên Thủy xin đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 22/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận xe mô tô biển kiểm soát 29V7-2345 có giá trị 6.000.000đ (Sáu triệu đồng)

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 140; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt phạm Văn L từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự; điều 127, điều 131 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn L phải trả cho chị Trần Thị H2 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Bị cáo Phạm Văn L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra,

lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được, đủ cơ sở xác định.

Vào khoảng 15 giờ ngày 29/5/2017 Phạm Văn L, trú tại xóm Thịnh Phú, Lạc Thịnh, Yên Thủy, Hòa Bình đã mượn xe mô tô biển kiểm soát 29V7-2345 của anh Quách Văn H1 đi lên thị trấn Vụ Bản, Lạc Sơn, Hòa Bình để chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày L gặp chị Trần Thị H2 ở phố Độc Lập, thị trấn Vụ Bản, Lạc Sơn, Hòa Bình là người quen để hỏi vay số tiền 2.500.000đ nhưng chị H2 không đồng ý, lúc đó L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh H1, L nói với chị H2 là sẽ để lại xe mô tô biển kiểm soát 29V7-2345 để làm tin bao giờ trả tiền thì sẽ lấy lại xe, chị H2 đồng ý và cho L vay số tiền 2.500.000đ. L đã chi tiêu hết số tiền trên và sau nhiều lần anh H1 đến đòi xe mô tô, do không có khả năng trả nên ngày 19/8/2017 Phạm Văn L đã đến công an huyện Yên Thủy xin đầu thú. Hành vi nêu trên của bị cáo L đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 điều 140 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của Phạm Văn L là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng với bản tính ham chơi, lười lao động, muốn chiếm đoạt thành quả lao động của người khác để hưởng thụ, bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 29/2013/HSST ngày 20/11/2013 Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (đã được xóa án tích) lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành người tốt nhưng để thỏa mãn sở thích cá nhân bị cáo tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Tuy nhiên xét thấy tại cơ quan điều tra và trước phiên Tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Do điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, L không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chị Trần Thị H2 là người cho bị cáo L vay 2.500.00đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29V7-2345 từ bị cáo L để làm tin. Quá trình điều tra thấy khi nhận tài sản chị H2 ngay tình, không biết được đây là tài sản do L phạm tội mà có nên không xử lý về hình sự là thỏa đáng.

- Về trách nhiệm dân sự:

Anh Quách Văn H1 đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29V7-2345 và xác định còn nguyên vẹn và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chị Trần Thị H2 nhận giữ xe mô tô biển kiểm soát 29V7-2345 của L để làm tin và cho bị cáo L vay số tiền 2.500.000đ, nay chị H2 yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho chị số tiền 2.500.000đ, thấy rằng giao dịch dân sự giữa chị H2 và bị cáo L là vô hiệu do bị cáo lừa dối. Vì vậy áp dụng điều 127, điều 131 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải trả cho chị H2 số tiền 2.500.000đ.

- Vật chứng của vụ án: Thấy rằng việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 29V7-2345 cho chủ sở hữu hợp pháp anh Quách Văn H1 là có căn cứ.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 140, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/8/2017.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự; điều 127, 131 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Phạm Văn L phải hoàn trả cho chị Trần Thị H2 số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị H2 nếu bị cáo Phạm Văn L không thanh toán khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí: Bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS Yên Thủy;
- Công an Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Đào

